

HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

Hà Nội, ngày 08 tháng 3 năm 2023

Số: **08** - HD/TWHSV

HƯỚNG DẪN

**Tổ chức đại hội, hội nghị Hội Sinh viên các cấp,
tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Sinh viên Việt Nam lần thứ XI,
nhiệm kỳ 2023 - 2028**

Căn cứ Điều lệ Hội, Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội Sinh viên Việt Nam và Kế hoạch số 50-KH/TWHSV ngày 24/10/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam về việc tổ chức đại hội Hội Sinh viên các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Sinh viên Việt Nam lần thứ XI, nhiệm kỳ 2023 - 2028, Ban Chấp hành Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam hướng dẫn tổ chức đại hội, hội nghị Hội Sinh viên các cấp, cụ thể như sau:

I. TÊN GỌI CỦA ĐẠI HỘI HỘI SINH VIÊN CÁC CẤP

1. Những đơn vị tổ chức đại hội đại biểu, thống nhất tên gọi là: Đại hội đại biểu Hội Sinh viên Việt Nam + tên địa phương, đơn vị tổ chức Đại hội + lần thứ (nếu có) + nhiệm kỳ.

2. Chi hội tổ chức đại hội hội viên, thống nhất gọi tên là: Đại hội Chi hội + tên chi Hội + lần thứ (nếu có) + nhiệm kỳ.

II. NHIỆM KỲ ĐẠI HỘI

Những đơn vị có nhiệm kỳ 5 năm 2 lần, thống nhất nhiệm kỳ đơn vị là 2023 - 2025 nhiệm kỳ sau là 2025 - 2028. Những đơn vị có nhiệm kỳ 5 năm 1 lần, thống nhất nhiệm kỳ là 2023 - 2028.

- Hội nghị đại biểu áp dụng đối với các đơn vị sau đây:

+ Đơn vị có nhiệm kỳ 5 năm: 2019 - 2024; 2020 - 2025; 2021 - 2026; 2022 - 2027 (áp dụng bổ sung với các Đại học).

+ Đơn vị có nhiệm kỳ 5 năm 2 lần: 2021 - 2024; 2022 - 2024; 2022 - 2025.

- Việc kéo dài, rút ngắn nhiệm kỳ tổ chức Đại hội Hội Sinh viên các cấp để phù hợp với nhiệm kỳ Đại hội cấp Trung ương:

+ Hội Sinh viên cấp tỉnh căn cứ điều kiện thực tế của đơn vị, xin ý kiến của tỉnh, thành ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, báo cáo Ban Thư ký Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam quyết định.

+ Hội Sinh viên cấp trường trực thuộc Trung ương căn cứ điều kiện thực tế của đơn vị, xin ý kiến của Đảng ủy, Ban Giám hiệu, tỉnh, thành ủy, ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, báo cáo Ban Thư ký Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam quyết định.

+ Hội Sinh viên cấp Đại học Quốc gia, Đại học vùng, Đại học, học viện, các trường đại học, cao đẳng trực thuộc Hội Sinh viên cấp tỉnh căn cứ điều kiện thực tế của đơn vị báo cáo Đảng ủy, Ban giám hiệu; báo cáo xin ý kiến Ban Thư ký Hội Sinh viên Việt Nam cấp tỉnh, thành phố quyết định nhưng không quá nửa nhiệm kỳ của cấp đó.

+ Hội Sinh viên trường trực thuộc Đại học Quốc gia, Đại học vùng căn cứ điều kiện thực tế của đơn vị báo cáo Đảng ủy, Ban giám hiệu; báo cáo xin ý kiến Ban Thư ký Hội Sinh viên Việt Nam Đại học Quốc gia, Đại học vùng quyết định nhưng không quá nửa nhiệm kỳ của cấp đó.

III. NỘI DUNG ĐẠI HỘI, HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU

1. Đại hội Hội Sinh viên các cấp

- Tổng kết việc thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ qua và xác định mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp công tác Hội và phong trào sinh viên trong nhiệm kỳ mới.

- Thảo luận góp ý dự thảo báo cáo chính trị của Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Sinh viên Việt Nam lần thứ XI và dự thảo báo cáo chính trị của đại hội Hội Sinh viên cấp trên; đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung điều lệ Hội Sinh viên Việt Nam (nếu có).

- Hiệp thương bầu Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra Hội cùng cấp.

- Hiệp thương bầu đại biểu đi dự đại hội, hội nghị đại biểu cấp trên.

2. Hội nghị đại biểu Hội Sinh viên các cấp

- Sơ kết việc thực hiện nghị quyết đại hội từ đầu nhiệm kỳ đến thời điểm tổ chức hội nghị; điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp thực hiện nghị quyết đại hội Hội Sinh viên trong thời gian tiếp theo (nếu cần thiết) nhằm phù hợp với thực tiễn và định hướng, chỉ đạo của Hội Sinh viên cấp trên, cấp ủy Đảng và Đoàn Thanh niên cùng cấp.

- Thảo luận góp ý vào dự thảo báo cáo chính trị của Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Sinh viên Việt Nam lần thứ XI và dự thảo báo cáo chính trị của đại hội Hội Sinh viên cấp trên, đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung điều lệ Hội Sinh viên Việt Nam (nếu có).

- Hiệp thương bầu bổ sung Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra (nếu có).

- Hiệp thương bầu đại biểu đi dự đại hội, hội nghị đại biểu cấp trên.

IV. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI, HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU HỘI SINH VIÊN CÁC CẤP

1. Chương trình đại hội

1.1. Nội dung và trình tự của chương trình đại hội phải đảm bảo tính hợp lý; hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ của đại hội; đúng nguyên tắc, thủ tục theo quy định của Điều lệ và Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội Sinh viên Việt Nam, khuyến khích các hoạt động sáng tạo, ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức đại hội.

1.2. Ban Chấp hành cấp triệu tập đại hội dự kiến số lượng phiên làm việc phù hợp với thời gian tổ chức đại hội theo Kế hoạch số 50-KH/TWHSV ngày 24/10/2022; đại hội đơn vị trực thuộc Hội Sinh viên cấp trường không quá 0,5 ngày, đại hội Hội Sinh viên các trường đại học, cao đẳng, học viện, Hội Sinh viên Việt Nam ở nước ngoài không quá 01 ngày; đại hội Hội Sinh viên cấp tỉnh, thành phố không quá 1,5 ngày.

Chương trình Đại hội đại biểu của Hội Sinh viên gồm những nội dung sau:

- Chào cờ: Hát quốc ca, Bài ca chính thức của Hội Sinh viên Việt Nam.
- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.
- Hiệp thương bầu Đoàn Chủ tịch, Thư ký đại hội.
- Đoàn Chủ tịch khai mạc đại hội.
- Hiệp thương bầu Ban Kiểm tra tư cách đại biểu.
- Thông qua Quy chế, Chương trình đại hội.
- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu.
- Trình bày dự thảo báo cáo chính trị trình đại hội; báo cáo kiểm điểm của ban chấp hành khóa cũ; báo cáo tổng hợp ý kiến kiến góp ý dự thảo báo cáo chính trị đại hội Hội cấp trên.
- Tham luận, thảo luận.
- Phát biểu của đại biểu (cấp ủy Đảng, Hội Sinh viên cấp trên).
- Khen thưởng (nếu có).
- Hiệp thương bầu Ban Chấp hành Hội Sinh viên khóa mới.
- Hiệp thương bầu Ban Kiểm tra Hội Sinh viên khóa mới.
- Hiệp thương bầu Đoàn đại biểu đi dự đại Hội cấp trên (nếu có).
- Ra mắt ban chấp hành khóa mới.
- Thông qua lời kêu gọi, tuyên bố hoặc thư của đại hội gửi hội viên, sinh viên (nếu có).
- Thông qua dự thảo nghị quyết đại hội.
- Bế mạc đại hội.
- Chào cờ: Hát quốc ca, Bài ca chính thức của Hội Sinh viên Việt Nam.

** Lưu ý:*

- Tuỳ theo điều kiện thực tế, các đơn vị có thể chủ động sắp xếp hợp lý thứ tự các nội dung trong Chương trình Đại hội (yêu cầu đảm bảo đầy đủ nội dung Chương trình theo quy định); tổ chức đại hội thành các phiên, bổ sung thêm các nội dung khác (gắn với công tác Hội và phong trào sinh viên) để tăng thêm tính sôi nổi, trẻ trung, sáng tạo của đại hội nhưng đảm bảo quy định của Điều lệ và Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội Sinh viên Việt Nam.

- Đối với Đại hội cấp Chi hội, Đại hội không thực hiện bầu Ban Kiểm tra tư cách đại biểu và trình bày Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu.

- Trong khuôn khổ Đại hội, tổ chức Hội nghị lần thứ nhất để hiệp thương bầu các Ban Thư ký, Chủ tịch, Phó chủ tịch, Trưởng ban Kiểm tra

1.3. Hội Sinh viên các tỉnh, thành phố, các trường đại học, cao đẳng, học viện, Hội Sinh viên Việt Nam ở nước ngoài chủ động xây dựng chương trình đại hội trên cơ sở thời gian tổ chức đại hội và tham khảo nội dung chương trình đại hội nêu trên.

1.4. Chương trình đại hội phải được đại hội thông qua bằng hình thức biểu quyết.

1.5. Các quyết định của đại hội ở các phiên đều có giá trị như nhau.

2. Chương trình hội nghị đại biểu

2.1. Nội dung và trình tự của chương trình hội nghị đại biểu phải đảm bảo hợp lý, đúng quy định, hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ của hội nghị đại biểu.

2.2. Chương trình của hội nghị đại biểu gồm các nội dung:

- Chào cờ: Hát quốc ca, Bài ca chính thức của Hội Sinh viên Việt Nam.
- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.
- Hiệp thương bầu Chủ tọa, Thư ký hội nghị.
- Chủ tọa khai mạc hội nghị.
- Hiệp thương bầu Ban Kiểm tra tư cách đại biểu.
- Thông qua quy chế (nội quy), chương trình hội nghị.
- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu.
- Báo cáo kết quả công tác Hội và phong trào sinh viên từ đại hội đến thời điểm hội nghị và bổ sung giải pháp công tác Hội và phong trào sinh viên đến hết nhiệm kỳ (nếu có); báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý dự thảo báo cáo chính trị đại hội Hội cấp trên.

- Tham luận, thảo luận.
- Phát biểu của đại biểu (cấp ủy Đảng, Hội Sinh viên cấp trên).
- Khen thưởng (nếu có).
- Kiện toàn Ban chấp hành, Ban kiểm tra Hội Sinh viên (nếu có).
- Hiệp thương bầu Đoàn đại biểu đi dự đại hội Hội cấp trên (nếu có).
- Thông qua Nghị quyết hội nghị.
- Bế mạc Hội nghị.

2.3. Chương trình hội nghị đại biểu phải được hội nghị thông qua bằng hình thức biểu quyết.

V. CÁC CƠ QUAN PHỤ TRÁCH CÔNG VIỆC CỦA ĐẠI HỘI, HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU

1. Đối với Đại hội

1.1. Đoàn Chủ tịch Đại hội

- Đoàn Chủ tịch đại hội gồm những đại biểu chính thức (*đối với Đại hội đại biểu*) hoặc hội viên (*đối với Đại hội chi hội*), do Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội giới thiệu; Đại hội biểu quyết về số lượng và danh sách Đoàn Chủ tịch. Đoàn Chủ tịch đại hội điều hành công việc của Đại hội, làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

- Về việc mời lãnh đạo tham gia Đoàn Chủ tịch tại phiên trọng thể của Đại hội: Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội có thể mời đại biểu là đại diện lãnh đạo Đảng, chính quyền ở địa phương, lãnh đạo Nhà trường, lãnh đạo Hội cấp trên, các bậc lão thành cách mạng... tham gia Đoàn Chủ tịch Đại hội nhằm thể hiện sự quan tâm của cấp ủy đảng, chính quyền, các bậc lão thành cách mạng cũng như các thế hệ cán bộ Hội với sinh viên, với công tác Hội và phong trào sinh viên của địa phương, đơn vị. Số lượng, thành phần mời tham gia Đoàn Chủ tịch do Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội quyết định. Các đồng chí được mời tham gia Đoàn Chủ tịch nêu trên không tham gia điều hành và quyết định các công việc của Đại hội.

1.1.1. Số lượng đoàn chủ tịch đại hội ở các cấp

- Đại hội liên chi Hội, chi Hội: từ 01 - 03 đồng chí
- Đại hội cấp trường: từ 05 - 09 đồng chí.
- Đại hội đại biểu Hội Sinh viên Việt Nam ở nước ngoài: 03 - 05 đồng chí.
- Đại hội cấp tỉnh: từ 07 - 13 đồng chí.

1.1.2. Nhiệm vụ

- Điều hành công việc của Đại hội theo chương trình, quy chế nội quy đã được Đại hội quyết định.

- Giới thiệu số lượng, danh sách Đoàn thư ký; Ban Kiểm tra tư cách đại biểu (trừ Đại hội cấp Chi hội) để đại hội biểu quyết thông qua.

- Quyết định việc lưu hành các tài liệu của Đại hội.

- Hướng dẫn đại hội thảo luận và thông qua các báo cáo của Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội.

- Điều hành công tác hiệp thương nhân sự tại Đại hội.

- Giải quyết những vấn đề phát sinh trong Đại hội.

- Điều hành thông qua nghị quyết Đại hội.

- Tổng kết, bế mạc Đại hội.

1.1.3. Bầu đoàn Chủ tịch Đại hội

- Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội dự kiến danh sách Đoàn Chủ tịch là những đại biểu chính thức (*đối với Đại hội đại biểu*) hoặc hội viên (*đối với Đại hội cấp chi hội*) để giới thiệu với Đại hội.

- Nếu đại biểu Đại hội thống nhất với số lượng và danh sách Đoàn chủ tịch, thì Đại hội biểu quyết bằng hình thức giơ tay (hoặc giơ thẻ biểu quyết) một lần số lượng và danh sách Đoàn Chủ tịch.

- Nếu đại biểu Đại hội không thống nhất hoặc có ý kiến khác về số lượng và danh sách Đoàn Chủ tịch được giới thiệu, thì Đại hội xem xét, thảo luận và quyết định bằng hình thức giơ tay (hoặc giơ thẻ biểu quyết).

1.2. Đoàn Thư ký Đại hội

Đoàn Thư ký Đại hội gồm những đại biểu chính thức (đối với Đại hội đại biểu) hoặc hội viên (đối với đại hội chi hội), do Đoàn Chủ tịch Đại hội giới thiệu để đại hội biểu quyết về số lượng, danh sách Đoàn thư ký và Trưởng Đoàn thư ký. Đối với Chi hội, Liên chi hội có số lượng hội viên ít, có thể chỉ giới thiệu 01 thư ký Đại hội.

1.2.1. Số lượng đoàn thư ký đại hội ở các cấp

- Đại hội Chi hội, Liên chi hội: từ 01 - 03 đồng chí.
- Đại hội cấp trường, cấp tỉnh, Hội Sinh viên Việt Nam ở nước ngoài: từ 02 - 05 đồng chí.

1.2.2. Nhiệm vụ

- Ghi biên bản Đại hội; tổng hợp ý kiến thảo luận và dự thảo các văn bản kết luận, Nghị quyết của Đại hội; trình bày dự thảo Nghị quyết Đại hội.

- Quản lý và phát tài liệu, ấn phẩm của đại hội theo sự chỉ đạo của Đoàn Chủ tịch; tiếp nhận hoa, điện mừng... Thu nhận, bảo quản và gửi đến Ban Chấp hành khóa mới đầy đủ hồ sơ, tài liệu, ấn phẩm của Đại hội.

1.2.3. Bầu Đoàn thư ký đại hội

- Đoàn Chủ tịch Đại hội giới thiệu với Đại hội số lượng, danh sách dự kiến các thành viên và Trưởng Đoàn Thư ký là những đại biểu chính thức của Đại hội.
- Quy trình bầu Đoàn thư ký tiến hành như bầu Đoàn Chủ tịch Đại hội.

1.3. Ban Kiểm tra tư cách đại biểu

Ban Kiểm tra tư cách đại biểu gồm những đại biểu chính thức, do Đoàn Chủ tịch Đại hội giới thiệu, Đại hội biểu quyết số lượng và danh sách Ban kiểm tra tư cách đại biểu và Trưởng Ban Kiểm tra tư cách đại biểu.

Đại hội Chi hội không bầu Ban Kiểm tra tư cách đại biểu. Ban Chấp hành cấp Chi hội cung cấp tài liệu và báo cáo các nội dung liên quan đến tư cách đại biểu để Đoàn Chủ tịch báo cáo với Đại hội xem xét, thảo luận và biểu quyết thông qua.

1.3.1. Số lượng Ban Kiểm tra tư cách đại biểu

- Đại hội cấp Liên chi hội: từ 01 - 03 đồng chí.
- Đại hội cấp trường: từ 03 - 07 đồng chí.
- Đại hội cấp tỉnh từ 09 - 15 đồng chí.

1.3.2. Nhiệm vụ

- Xem xét báo cáo và các tài liệu liên quan do Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội cung cấp về việc chấp hành nguyên tắc, thủ tục, tình hình và kết quả hiệp

thương bầu cử đại biểu; những vấn đề có liên quan đến tư cách đại biểu để xét tư cách đại biểu.

- Xem xét các đơn thư khiếu nại, tố cáo về tư cách đại biểu; báo cáo với Đoàn Chủ tịch để trình Đại hội xem xét, quyết định về những trường hợp không đủ tư cách đại biểu.

- Báo cáo với Đại hội kết quả kiểm tra tư cách đại biểu để Đại hội xem xét, biểu quyết công nhận.

- Hướng dẫn đại biểu Đại hội thực hiện nghiêm túc nội quy của Đại hội.

1.3.3. Bầu Ban Kiểm tra tư cách đại biểu

- Đoàn Chủ tịch giới thiệu với đại hội số lượng, danh sách dự kiến các thành viên và Trưởng ban kiểm tra tư cách đại biểu là những đại biểu chính thức của Đại hội.

- Quy trình bầu Ban Kiểm tra tư cách đại biểu tiến hành như bầu Đoàn Chủ tịch và Đoàn thư ký Đại hội.

2. Đối với Hội nghị đại biểu

Các cơ quan điều hành của Hội nghị đại biểu tương tự như các cơ quan điều hành Đại hội, chỉ thay tên gọi “Đoàn Chủ tịch đại hội” bằng “Chủ tọa Hội nghị”. Ban Chấp hành cấp triệu tập Hội nghị căn cứ tình hình thực tế, báo cáo cấp ủy Đảng, Đoàn Thanh niên cùng cấp và Hội Sinh viên cấp trên để có phương án thực hiện phù hợp.

VI. NHIỆM VỤ CỦA BAN CHẤP HÀNH CẤP TRIỆU TẬP ĐẠI HỘI, HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU

1. Nhiệm vụ của Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội

- Xây dựng Đề án hoặc Kế hoạch tổ chức Đại hội.

- Xây dựng dự thảo các báo cáo, nghị quyết Đại hội: Xây dựng dự thảo báo cáo tổng kết việc thực hiện nghị quyết nhiệm kỳ qua, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ mới và các báo cáo phụ lục có liên quan; Báo cáo kiểm điểm hoạt động của Ban Chấp hành nhiệm kỳ qua và dự thảo Nghị quyết Đại hội.

- Công tác nhân sự

- Xây dựng Đề án nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thư ký và các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch; Đề án Ban Kiểm tra; Đề án Đoàn đại biểu dự Đại hội Hội Sinh viên cấp trên và tập hợp hồ sơ nhân sự kèm theo.

- Chuẩn bị nhân sự, xây dựng báo cáo quá trình chuẩn bị nhân sự và kết quả giới thiệu nhân sự tham gia Ban Chấp hành, Ban Thư ký, Chủ tịch, Phó Chủ tịch; Ban Kiểm tra, Trưởng ban Kiểm tra, Phó Trưởng Ban Kiểm tra.

- Phân bổ đại biểu cho các đơn vị trực thuộc và chỉ đạo việc hiệp thương bầu đại biểu bảo đảm đúng nguyên tắc, thủ tục quy định.

- Tiếp nhận hồ sơ giới thiệu, ứng cử vào ban chấp hành của hội viên không là đại biểu đại hội.

- Chuẩn bị nhân sự, xây dựng báo cáo quá trình chuẩn bị nhân sự đại biểu dự đại hội Hội Sinh viên cấp trên; giới thiệu đề cử, các nhân sự theo yêu cầu của Hội Sinh viên cấp trên.

4. Xây dựng, triển khai kế hoạch tuyên truyền về đại hội và các hoạt động liên quan trước và trong và sau đại hội.

5. Chuẩn bị và cung cấp báo cáo, tài liệu liên quan về tình hình đại biểu, kết quả hiệp thương bầu đại biểu đại hội cho Đoàn Chủ tịch và Ban Kiểm tra tư cách đại biểu.

6. Xây dựng nội dung, chương trình Đại hội và chuẩn bị đầy đủ tài liệu, các điều kiện về cơ sở vật chất, kinh phí... phục vụ Đại hội.

7. Tổ chức các hoạt động chào mừng Đại hội, chào mừng thành công đại hội.

8. Báo cáo Cấp ủy, Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên cùng cấp, Hội Sinh viên cấp trên trực tiếp và các tỉnh, thành ủy, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố.

VII. XÂY DỰNG VÀ THẢO LUẬN CÁC VĂN KIỆN

1. Xây dựng dự thảo các văn kiện

Văn kiện Đại hội Hội Sinh viên các cấp phải ngắn gọn, súc tích, quán triệt quan điểm chỉ đạo, định hướng chung của Ban Chấp hành Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam, Hội Sinh viên cấp trên trực tiếp và cấp ủy Đảng, Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên cùng cấp, gồm:

- Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Hội Sinh viên đương nhiệm trình Đại hội (*Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm kỳ cũ, phương hướng nhiệm kỳ mới*);
- Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành Hội Sinh viên đương nhiệm;
- Nghị quyết Đại hội.

1.1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Hội Sinh viên đương nhiệm trình tại Đại hội

- Báo cáo phải ngắn gọn, có tính khái quát, đánh giá khách quan, toàn diện việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Sinh viên Việt Nam lần thứ X, Nghị quyết Đại hội Hội Sinh viên cấp trên và Nghị quyết Đại hội của cấp mình trên các mặt công tác; kết quả thực hiện các chỉ tiêu nhiệm kỳ; đánh giá đúng thực trạng sinh viên, nhận định được sự chuyển biến trong các mặt công tác của Hội, chỉ ra những mô hình mới, cách làm hay để nghiên cứu nhân rộng; phân tích những hạn chế, nguyên nhân, đặc biệt là những hạn chế, nguyên nhân chủ quan và bài học kinh nghiệm trong nhiệm kỳ qua. Tập trung đánh giá sâu kết quả đổi mới nội dung, phương thức triển khai phong trào “*Sinh viên 5 tốt*”, Chương trình “*Tư vấn, hỗ trợ sinh viên*”, Chương trình “*Xây dựng Hội Sinh viên Việt Nam vững mạnh*”; việc thực hiện một số chủ trương mới trong công tác xây dựng Hội Sinh viên Việt Nam.

- Mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ mới cần xác định các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể để hỗ trợ và tạo môi trường tốt nhất cho hội viên, sinh viên học tập, rèn luyện, cống hiến đồng thời gắn liền với việc thực hiện nhiệm vụ chung của nhà trường, địa phương. Phương hướng nhiệm kỳ mới của đại hội Hội Sinh viên các cấp phải đảm bảo quán triệt sâu sắc nghị quyết đại hội Đảng, đại hội Đoàn Thanh niên cùng cấp của đơn vị, bám sát dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Sinh viên Việt Nam lần thứ XI và dự thảo văn kiện đại hội Hội Sinh viên cấp trên.

1.2. Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành

Trên tinh thần tự phê bình, phê bình nghiêm túc, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm tập thể của Ban Chấp hành, Ban Thư ký và các ủy viên Ban chấp hành; chỉ ra những mặt mạnh và những hạn chế yếu kém, rút ra nguyên nhân, bài học kinh nghiệm để xây dựng cơ cấu và phân công nhiệm vụ Ban Chấp hành khoá mới đảm bảo hiệu quả, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

1.3. Dự thảo Nghị quyết Đại hội

Nội dung nghị quyết cần súc tích, đảm bảo được tinh thần chỉ đạo của Ban Chấp hành Hội Sinh viên cấp trên trực tiếp, cấp ủy Đảng, Đoàn Thanh niên cùng cấp và của Đại hội. Nghị quyết cần xác định các nội dung được thông qua tại đại hội, gồm: Báo cáo chính trị; Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành; tổng hợp ý kiến góp ý vào dự thảo Văn kiện Đại hội đại biểu Hội Sinh viên toàn quốc lần thứ XI và dự thảo Văn kiện Đại hội Hội Sinh viên cấp trên; ý kiến sửa đổi Điều lệ Hội Sinh viên Việt Nam (nếu có); kết quả hiệp thương bầu Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra khoá mới và đại biểu đi dự Đại hội Hội Sinh viên cấp trên.

* **Lưu ý:** Trong quá trình xây dựng Văn kiện, Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội cần xác định các chuyên đề về những nội dung trọng tâm, các vấn đề mới cần đặt ra đối với công tác Hội và phong trào sinh viên ở địa phương, đơn vị mình, để thảo luận rộng rãi, yêu cầu cơ sở chuẩn bị tham luận tại Đại hội. Các nội dung đề cập cần bám sát với tình hình thực tế, xu hướng phát triển của sinh viên tại đơn vị. Để đảm bảo báo cáo chính trị ngắn gọn, súc tích, tổ chức Hội các cấp cần chuẩn bị tốt các tài liệu, phụ lục tham khảo (phụ lục số liệu, báo cáo chuyên đề,...) giúp đại biểu đại hội có đủ cơ sở, tiêu chí đánh giá, góp ý.

2. Về thảo luận, góp ý văn kiện Đại hội

- Quá trình xây dựng dự thảo văn kiện Đại hội Hội Sinh viên các cấp cần nghiêm túc tiếp thu các ý kiến chỉ đạo của cấp ủy, Đoàn Thanh niên cùng cấp; nghiêm túc tổ chức lấy ý kiến đóng góp của cấp ủy, tổ chức Hội cấp dưới, các đồng chí nguyên là cán bộ Hội các thời kỳ, các nhà khoa học, nhân sĩ, trí thức, chuyên gia và cán bộ Hội, hội viên, sinh viên (tùy điều kiện của Hội Sinh viên từng cấp).

- Việc thảo luận, đóng góp ý kiến cho dự thảo văn kiện của Đại hội cấp mình và dự thảo văn kiện của Đại hội cấp trên tổ chức trước Đại hội và trong Đại hội. Hình thức thảo luận, đóng góp ý kiến vào văn kiện Đại hội có thể thực hiện dưới nhiều hình thức, tăng cường sử dụng công nghệ thông tin: Tổ chức hội nghị, diễn đàn thảo luận để lấy ý kiến tập trung; tổ chức các diễn đàn trực tuyến; gửi văn kiện xin ý kiến đóng góp của cán bộ, đoàn viên, thanh niên... Tổ chức diễn đàn lấy ý kiến góp ý từ cựu cán bộ Hội, các chuyên gia trong lĩnh vực nghiên cứu về sinh viên, các nhà giáo dục...

- Phát huy dân chủ trong cán bộ, hội viên, sinh viên và đại biểu Đại hội; thảo luận thẳng thắn, nghiêm túc, đi vào những vấn đề trọng tâm, trình bày ngắn gọn (*tránh tham luận dài dòng, chung chung, liệt kê thành tích*). Qua thảo luận, các cấp bộ Hội cụ thể hóa vào văn kiện và nghị quyết Đại hội của cấp mình.

VIII. CÔNG TÁC ĐẠI BIỂU ĐẠI HỘI HỘI SINH VIÊN CÁC CẤP VÀ HIỆP THƯƠNG BIỂU DỰ ĐẠI HỘI HỘI SINH VIÊN CẤP TRÊN

1. Công tác đại biểu đại hội Hội Sinh viên các cấp

1.1. Số lượng đại biểu

Số lượng đại biểu đại hội Hội các cấp do Ban Chấp hành cấp triệu tập đại hội quyết định (trên cơ sở ý kiến thống nhất của cấp ủy cùng cấp và Hội Sinh viên cấp trên), phù hợp với Điều lệ Hội Sinh viên Việt Nam và điều kiện thực tế (kinh phí, địa điểm, cơ sở vật chất...) của đơn vị. Đại biểu chính thức của Đại hội Hội Sinh viên các cấp phải đảm bảo tối thiểu 80% đại biểu là sinh viên trong tổng số đại biểu chính thức Đại hội cấp đó. Số lượng đại biểu đại hội Hội các cấp nằm trong giới hạn sau:

- *Cấp Chi hội, Liên chi hội:*

+ Chi Hội: tổ chức đại hội Chi hội (toàn thể hội viên).

+ Liên chi Hội có dưới 100 hội viên: tổ chức đại hội Liên chi Hội (toàn thể hội viên).

+ Liên chi Hội có từ 100 hội viên trở lên: tổ chức đại hội đại biểu, số lượng đại biểu triệu tập ít nhất 50 đại biểu.

- *Cấp trường:* Từ 100 đến 250 đại biểu; Đối với các Đại học Quốc gia, đại học vùng: từ 200 đến 350 đại biểu.

- *Cấp tỉnh, thành phố:* Từ 200 đến 350 đại biểu. Riêng thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh không quá 500 đại biểu.

- *Hội Sinh viên Việt Nam ở ngoài nước:* Tùy điều kiện từng nước triệu tập ít nhất 50 đại biểu (trường hợp đặc biệt, Ban Thư ký Hội Sinh viên Việt Nam ở ngoài nước báo cáo xin ý kiến Ban Thư ký Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam).

* **Lưu ý:** Đối với các đơn vị tổ chức Hội nghị đại biểu, số lượng đại biểu không được nhiều hơn số lượng đại biểu dự Đại hội của nhiệm kỳ hiện tại.

1.2. Thành phần đại biểu

- *Đại biểu đương nhiên*: là Ủy viên Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội (không trong thời gian bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên, kể cả kỷ luật Đảng, chính quyền, đoàn thể).

- Đại biểu do tổ chức Hội cấp dưới hiệp thương bầu theo phân bổ số lượng của Ban Chấp hành cấp triệu tập đại hội (*Đối với các trường không có tổ chức Hội Sinh viên, đại biểu sinh viên được hiệp thương giới thiệu trên cơ sở thống nhất của Đảng ủy và Đoàn Thanh niên trường*). Đối với các đại biểu dự đại hội cấp tỉnh, thành phố hoặc toàn quốc phải có văn bản thể hiện sự thống nhất hiệp thương cử của Đảng ủy, Hội Sinh viên nhà trường. Đại biểu đi dự Đại hội toàn quốc cần có sự thống nhất của Hội Sinh viên tỉnh, thành phố (hoặc tỉnh, thành đoàn ở những nơi chưa có Hội Sinh viên).

- *Đại biểu chỉ định*: Ban Chấp hành cấp triệu tập đại hội được quyền chỉ định một số đại biểu có uy tín và ảnh hưởng tích cực đến công tác Hội và phong trào sinh viên đi dự Đại hội. Chỉ chỉ định những trường hợp cần thiết và phải bảo đảm bảo tiêu chuẩn đại biểu. Không chỉ định những người đã được giới thiệu ở cấp dưới nhưng không trúng cử đại biểu chính thức hoặc dự khuyết làm đại biểu Đại hội. Trước khi chỉ định nên tham khảo ý kiến của Đảng ủy, tổ chức Đoàn, Hội nơi đại biểu đang học tập, công tác. Số lượng đại biểu được chỉ định không quá 5% số lượng đại biểu Đại hội. Đại biểu chỉ định là thành viên của các đoàn đại biểu nơi đại biểu đó công tác hoặc do cấp triệu tập đại hội xem xét, quyết định.

- *Đại biểu dự khuyết*: Khi đại biểu chính thức không tham dự đại hội, báo cáo và được Ban Thư ký Hội Sinh viên cấp triệu tập đại hội đồng ý (*trừ đại biểu đương nhiên*) thì được cử đại biểu dự khuyết thay thế. Việc giới thiệu đại biểu dự khuyết thay thế đại biểu chính thức dự Đại hội phải đảm bảo đúng cơ cấu và do Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội quyết định.

*** Lưu ý:**

- Những cán bộ, hội viên sau khi được bầu làm đại biểu, nếu thôi công tác Hội hoặc chuyển sang công tác, sinh hoạt ở đơn vị khác không thuộc Hội Sinh viên cấp triệu tập Đại hội thì cho rút tên khỏi danh sách Đoàn đại biểu (việc cho rút tên và bổ sung đại biểu của đoàn đại biểu do Ban Thư ký cấp triệu tập Đại hội quyết định trên cơ sở đề nghị của Ban Chấp hành Hội Sinh viên có đại biểu rút tên và bổ sung).

- Đại biểu dự Đại hội phải được Đại hội biểu quyết công nhận về tư cách đại biểu. Ban Chấp hành cấp triệu tập đại hội không được bác bỏ tư cách đại biểu do cấp dưới cử, trừ trường hợp đại biểu đang trong thời gian bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.

1.3. Cách phân bổ đại biểu để đại hội Hội sinh viên cấp dưới bầu

Căn cứ số lượng đại biểu Đại hội, Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội phân bổ số đại biểu để đơn vị Hội cấp dưới bầu theo một trong hai cách sau:

- Cách 1:

+ Lấy tổng số hội viên hiện có (của Hội Sinh viên cấp triệu tập đại hội) chia cho số lượng đại biểu đại hội phân bổ cho Hội Sinh viên cấp dưới, được tỷ lệ số lượng hội viên trên một đại biểu.

+ Căn cứ tỷ lệ số lượng hội viên trên một đại biểu, số lượng hội viên hiện có của đơn vị Hội Sinh viên cấp dưới để phân bổ số lượng đại biểu cụ thể cho đơn vị đó.

Ví dụ: Hội Sinh viên tỉnh A có 30.000 hội viên, gồm 03 đơn vị trực thuộc:

Hội Sinh viên trường đại học B (20.000 hội viên); Hội Sinh viên trường cao đẳng C (3.000 hội viên); Hội Sinh viên học viện D (7.000 hội viên). Và trên địa bàn tỉnh A có trường cao đẳng E chưa có tổ chức Hội (1.000 sinh viên) .

Đề án Đại hội đại biểu Hội Sinh viên tỉnh A xác định triệu tập 250 đại biểu. Ban Chấp hành Hội Sinh viên tỉnh đương nhiệm có 21 người. Như vậy, cách phân bổ đại biểu như sau:

+ Trước hết xác định số lượng đại biểu đương nhiên là 21 đại biểu là Ủy viên Ban Chấp hành đương nhiệm và số đại biểu chỉ định (không quá 5% tổng số đại biểu triệu tập), chẳng hạn chỉ định 09 đại biểu.

+ Dự kiến số lượng đại biểu dự kiến phân bổ cho trường E (trường chưa có tổ chức Hội Sinh viên) là 10 đại biểu.

+ Như vậy, số đại biểu phân bổ cho các đơn vị trực thuộc sẽ là: Tổng số đại biểu triệu tập - (số đại biểu đương nhiên) - (số đại biểu chỉ định) - (số đại biểu sinh viên từ các trường chưa có tổ chức Hội), tức là:

$$250 - 21 - 9 - 10 = \mathbf{210}$$

+ Xác định tỷ lệ hội viên/1 đại biểu: Tổng số hội viên / số đại biểu Đại hội phân bổ cho Hội Sinh viên cấp dưới, tức là:

$$30.000 : 210 = \mathbf{142,85} \text{ (mỗi đại biểu đại diện cho khoảng 142 hội viên)}$$

+ Phân bổ đại biểu cho các đơn vị trực thuộc bằng cách lấy số hội viên của đơn vị đó chia cho số hội viên đại diện cho 1 đại biểu:

Đại biểu phân bổ cho trường đại học B sẽ là: $20.000 : 142.85 = 140.007$ đại biểu (làm tròn 140 đại biểu).

Đại biểu phân bổ cho trường cao đẳng C sẽ là: $3.000 : 142.85 = 21,001$ đại biểu (làm tròn 21 đại biểu).

Đại biểu phân bổ cho học viện D sẽ là: $7.000 : 142.85 = 49.002$ đại biểu (làm tròn 49 đại biểu).

- Cách 2:

+ Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội căn cứ số lượng hội viên và tính đặc thù của Hội Sinh viên các trường trực thuộc, số lượng sinh viên các trường chưa có tổ chức Hội, dự kiến mặt bằng số lượng đại biểu của từng đơn vị.

+ Sau khi có mặt bằng số lượng đại biểu của các đơn vị trực thuộc, thì phân bổ số đại biểu còn lại cho các đơn vị theo tỷ lệ số lượng hội viên trên một đại biểu (tương tự cách 1).

Ví dụ với trường hợp Hội Sinh viên tỉnh A như trên, cách phân bổ này sẽ như sau:

Với 210 đại biểu phân bổ cho Hội Sinh viên các trường trực thuộc, Ban Chấp hành Hội Sinh viên tỉnh A dự kiến mỗi đơn vị ít nhất có 20 đại biểu. Như vậy, số đại biểu phân bổ trước mắt cho các đơn vị trực thuộc sẽ là: $20 \times 3 = 60$ đại biểu. Số đại biểu còn lại chưa phân bổ: $210 - 60 = 150$. Số đại biểu này sẽ được chia như cách thứ nhất.

Cách này nên áp dụng khi các trường trực thuộc chênh lệch số hội viên quá lớn, dẫn đến khả năng có những đơn vị số đại biểu được phân bổ theo cách thứ nhất quá ít thậm chí không có (*vì số hội viên nhỏ hơn tỷ lệ 1 đại biểu/hội viên*). Trong trường hợp cụ thể này, nếu có trường trực thuộc có số hội viên nhỏ hơn 142 thì sẽ không có đại biểu dự đại hội nếu chia theo cách thứ nhất, nhưng sẽ có 20 đại biểu nếu chia theo cách thứ hai.

2. Hiệp thương bầu đại biểu dự Đại hội, Hội nghị Hội Sinh viên cấp trên

- Khi phân bổ đại biểu dự Đại hội Hội Sinh viên cấp trên cho Hội Sinh viên cấp dưới: Chú ý tính cơ cấu (tỷ lệ sinh viên với cán bộ, cơ cấu các đơn vị chưa có tổ chức Hội Sinh viên; cơ cấu đại biểu nữ; cơ cấu đại biểu dân tộc; cơ cấu đại biểu tiêu biểu, tài năng; cơ cấu năm học của sinh viên, đại biểu là Đảng viên...)

- Đại biểu được hiệp thương bầu đi dự đại hội Hội Sinh viên cấp trên phải là đại biểu chính thức của Đại hội Hội Sinh viên cấp dưới (trừ một số trường hợp đặc biệt do Ban Tổ chức Đại hội cấp trên quyết định). Đại biểu được hiệp thương bầu đi dự đại hội Hội Sinh viên cấp trên phải là những cán bộ, hội viên ưu tú, có uy tín với hội viên, sinh viên, có khả năng đóng góp ý kiến vào những quyết định của Đại hội.

- Trên cơ sở tiêu chuẩn, số lượng, cơ cấu, thành phần đại biểu được Ban chấp hành Hội Sinh viên cấp trên phân bổ (bao gồm cả đại biểu chính thức và đại biểu dự khuyết), Ban Chấp hành cấp dưới xây dựng Đề án đoàn đại biểu dự Đại hội Hội Sinh viên cấp trên, thực hiện và báo cáo quy trình chuẩn bị nhân sự, kết quả hiệp thương (*tương tự quy trình nhân sự Ban Chấp hành*) trình Đại hội, Hội nghị xem xét, quyết định.

- Hiệp thương bầu đại biểu dự Đại hội, Hội nghị đại biểu Hội Sinh viên cấp trên phải hiệp thương bầu đại biểu dự khuyết (trên cơ sở phân bổ của Hội Sinh viên cấp trên). Hiệp thương bầu đại biểu chính thức trước, hiệp thương bầu đại biểu dự khuyết sau.

- Đối với cơ cấu đại biểu là sinh viên năm thứ nhất, nếu thời gian Đại hội Hội Sinh viên cấp trên thuộc năm học kế tiếp:

+ Đại hội, Hội nghị đại biểu để quyết cơ cấu đại biểu là sinh viên năm thứ nhất đi đại biểu dự Đại hội, Hội nghị đại biểu Hội Sinh viên cấp trên;

+ Đến thời điểm tổ chức Đại hội, Hội nghị đại biểu, Hội Sinh viên cấp dưới sẽ tiếp hành Hội nghị cán bộ chủ chốt để hiệp thương bầu bổ sung.

IX. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ VÀ QUY TRÌNH HIỆP THƯƠNG NHÂN SỰ

A. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ NHÂN SỰ

Chuẩn bị nhân sự Ban Chấp hành khoá mới là nội dung quan trọng của Đại hội, quá trình chuẩn bị nhân sự phải thực hiện dân chủ, công khai, đúng quy trình, quy định; cần lựa chọn giới thiệu các đồng chí có năng lực công tác, tiêu biểu trong các lĩnh vực, gần gũi với sinh viên và nhiệt huyết với phong trào. Các vấn đề liên quan đến ban chấp hành Trung ương Hội (tiêu chuẩn, số lượng, cơ cấu sẽ có đề án riêng).

1. Tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành các cấp

1.1. Ủy viên Ban Chấp hành các cấp phải đảm bảo theo quy định

- Đối với nhân sự tham gia Ban Chấp hành Hội Sinh viên các cấp là cán bộ, công chức, viên chức ngoài đảm bảo các tiêu chuẩn chung thì phải đảm bảo các quy định hiện hành về công tác cán bộ của Đảng, Nhà nước và các quy định khác về tiêu chuẩn chức danh theo quy định của địa phương, đơn vị.

- Đối với cán bộ đang công tác trong Quân đội, Công an, Ban Thư ký Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam phối hợp với Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam, Cục Công tác Đảng và Công tác Chính trị, Bộ Công an hướng dẫn về tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành và theo các quy định về tiêu chuẩn công tác cán bộ của ngành.

1.2. Nhân sự tham gia Ban Chấp hành Hội Sinh viên các cấp đặc biệt nhấn mạnh những điểm sau

- Nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thư ký và các chức danh chủ chốt Hội Sinh viên, Ban Kiểm tra và các chức danh chủ chốt Ban Kiểm tra phải được cấp ủy cùng cấp và Hội Sinh viên cấp trên trực tiếp phê duyệt (*trong trường hợp chưa có cấp ủy thì có ý kiến của lãnh đạo đơn vị*).

Nhân sự tham gia ban chấp hành Hội Sinh viên các cấp cần bảo đảm các tiêu chuẩn chung sau:

- Có bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng vững vàng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, quyết tâm thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới đất nước do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; tuân thủ pháp luật.

- Có ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần đoàn kết, dân chủ, lối sống trung thực, lành mạnh, có bản lĩnh đấu tranh và tham gia giải quyết có hiệu quả các hiện tượng tiêu cực.

- Nắm vững Điều lệ Hội Sinh viên Việt Nam, được rèn luyện và trưởng thành từ thực tiễn phong trào sinh viên, gương mẫu trong học tập, rèn luyện hoặc đã được đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng, nghiệp vụ, kiến thức công tác Đoàn, Hội.

- Nhiệt tình, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám dấn thân và dám chịu trách nhiệm.

- Có kiến thức và năng lực tham gia xây dựng các quyết định của Ban Chấp hành; có khả năng tổ chức và triển khai thực hiện nhiệm vụ; có phương pháp công tác; sâu sát, gắn bó với cơ sở; hiểu được tâm tư, nguyện vọng của sinh viên; có khả năng đại diện, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của sinh viên.

- Có kiến thức tổng hợp trên nhiều lĩnh vực, có năng lực công tác xã hội và khả năng vận động sinh viên, am hiểu về tình hình địa phương, đơn vị.

- Có uy tín và khả năng quy tụ, biết vận động, huy động các nguồn lực của địa phương, đơn vị và xã hội phục vụ cho các hoạt động của tổ chức Hội.

- Có thời gian tham gia các kỳ họp Ban Chấp hành, khả năng đóng góp ý kiến và tham gia có hiệu quả các hoạt động của Ban Chấp hành.

** Những nhân sự đang bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên thì không được ứng cử, đề cử tham gia Ban Chấp hành. Hội Sinh viên các cấp căn cứ điều kiện thực tế xác định các tiêu chuẩn cụ thể đối với Ủy viên Ban Chấp hành Hội Sinh viên cấp mình.*

2. Số lượng ủy viên Ban Chấp hành các cấp

Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành cấp nào do Ban Chấp hành Hội Sinh viên cấp đó quyết định theo quy định Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội Sinh viên Việt Nam, cụ thể như sau:

- Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành Chi hội: từ 03 đến 05 ủy viên, trong đó có Chi hội trưởng và Chi hội phó.

- Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành Liên chi Hội: từ 05 đến 15 ủy viên (không nhiều hơn số lượng Ủy viên Ban Chấp hành Hội cấp trên trực tiếp), trong đó có liên chi hội trưởng và từ 01 đến 02 Liên chi hội phó.

- Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành Hội Sinh viên cấp trường: từ 11 đến 21 ủy viên. Số lượng ủy viên Ban Thư ký không quá 1/3 số lượng ủy viên Ban Chấp hành, trong đó có chủ tịch và từ 01 đến 02 phó chủ tịch (Đối với các trường có trên 10.000 sinh viên chính quy có thể có tối đa 27 ủy viên, 03 phó chủ tịch).

- Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành Hội Sinh viên đại học quốc gia, đại học khu vực: tối đa 27 ủy viên, số lượng ủy viên ban thư ký không quá 1/3 số lượng ủy viên Ban Chấp hành, trong đó có chủ tịch và từ 01 đến 03 phó chủ tịch.

- Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành Hội Sinh viên cấp tỉnh, thành phố: từ 21 đến 33 ủy viên. Số lượng ủy viên Ban Thư ký không quá 1/3 số lượng ủy viên Ban Chấp hành, trong đó có chủ tịch và từ 01 đến 03 phó chủ tịch. Đối với Hội Sinh viên thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, số lượng Ủy viên Ban Chấp

hành tối đa 45 ủy viên, số lượng ủy viên ban thư ký không quá 1/3 số lượng ủy viên can chấp hành, trong đó có Chủ tịch và từ 01 đến 04 Phó Chủ tịch.

- Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành Hội Sinh viên Việt Nam ở ngoài nước và các cấp trực thuộc: thực hiện theo hướng dẫn số 87-HD/TWHSV ngày 13 tháng 12 năm 2016 của Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam.

3. Cơ cấu ban chấp hành Hội Sinh viên các cấp

- Căn cứ thực tiễn tình hình địa phương, đơn vị, Ban Chấp hành cấp tổ chức đại hội triệu tập hội nghị Ban Chấp hành trước đại hội để thống nhất về số lượng cụ thể, thành phần, cơ cấu, tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành khoá mới. Số lượng và cơ cấu Ban Chấp hành Hội các cấp phải bảo đảm các yêu cầu về tính đại diện của các tổ chức thành viên trực thuộc, tính tiêu biểu cho sinh viên các hệ, khoá chuyên ngành đồng thời cần chú ý đến cơ cấu Ủy viên Ban Chấp hành từ hội viên nòng cốt ở các câu lạc bộ, đội nhóm; cơ cấu về giới tính, dân tộc thiểu số...

- Ban Chấp hành Hội Sinh viên cấp Trung ương, tỉnh, đại học vùng, Đại học phải đảm bảo tối thiểu 50% Ủy viên Ban Chấp hành là sinh viên. Ban Chấp hành Hội Sinh viên cấp trường phải đảm bảo 70% là sinh viên.

4. Phương pháp, quy trình chuẩn bị nhân sự

4.1. Lấy phiếu thăm dò

Ban Thư ký (hoặc Ban Chấp chấp hành đối với Liên chi Hội, Chi hội) cấp triệu tập Đại hội lấy phiếu về nguyện vọng tái cử đối với các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành đương nhiệm. Trong trường hợp đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành đương nhiệm không có nguyện vọng tham gia Ban Chấp hành khoá mới thì đề xuất, giới thiệu 01 nhân sự khác đảm bảo các điều kiện tiêu chuẩn tham gia Ban Chấp hành khoá mới để Ban Thư ký (hoặc Ban Chấp hành) xem xét, rà soát.

4.2. Xây dựng Đề án nhân sự

- Hội Sinh viên cấp các cấp căn cứ điều kiện thực tiễn tại đơn vị xem xét, quyết định thành lập tiểu ban nhân sự phù hợp.

- Ban Chấp hành cấp triệu tập đại hội đánh giá kết quả hoạt động của Ban Chấp hành nhiệm kỳ vừa qua, từ đó rút ra những kinh nghiệm từ đó rút ra những kinh nghiệm và đề ra biện pháp khắc phục trong thời gian tới. Trên cơ sở đó, xây dựng Đề án Ban Chấp hành khoá mới đảm bảo các cơ cấu, độ tuổi, tỷ lệ cán bộ nữ, cán bộ dân tộc thiểu số, giữa cán bộ tái cử và bầu mới; đồng thời bảo đảm các yêu cầu về tính đại diện của các tổ chức thành viên trực thuộc, tính tiêu biểu cho sinh viên các hệ, khoá chuyên ngành (cụ thể hoá vào đề án xây dựng ban chấp hành khoá mới).

4.3. Về thực hiện quy trình nhân sự

Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội có nhiệm vụ thực hiện quy trình chuẩn bị nhân sự để giới thiệu hiệp thương bầu như sau:

(1). Ban Thư ký hoặc Ban Chấp hành xin ý kiến của cấp ủy, Đoàn thanh niên cùng cấp về chủ trương về Đề án nhân sự và quy trình thực hiện giới thiệu nhân sự.

(2). Hướng dẫn, phân bổ nhân sự để Hội Sinh viên cấp dưới thảo luận và giới thiệu nhân sự tham gia Ban Chấp hành khóa mới cấp mình (Văn bản giới thiệu của Hội Sinh viên cấp dưới phải có ý kiến của cấp ủy Đảng và Đoàn thanh niên cấp dưới).

(3). Căn cứ chỉ tiêu được phân bổ, các tổ chức thành viên trực thuộc sẽ thông qua Đại hội hoặc hội nghị Ban Chấp hành cấp mình để hiệp thương giới thiệu đại diện tham gia danh sách bầu Ban Chấp hành Hội cấp trên.

Để tiến hành ứng cử, đề cử tốt, bảo đảm công khai dân chủ, Hội Sinh viên phối hợp với Đoàn Thanh niên thảo luận, xin ý kiến cấp ủy Đảng đưa ra thảo luận dân chủ trong sinh viên để thống nhất số lượng Ủy viên ban chấp hành và danh sách đề cử. Đối với các nhân sự giới thiệu hiệp thương bầu tham gia Ban Chấp hành Hội Sinh viên cấp trên phải có văn bản hiệp thương đề nghị của Ban Chấp hành Hội Sinh viên cấp dưới, có ý xác nhận Đoàn Thanh niên và cấp ủy Đảng cấp (hoặc lãnh đạo đơn vị) cấp dưới.

(4). Tổng hợp danh sách nhân sự giới thiệu tham gia Ban Chấp hành khóa mới (*kể cả nhân sự do cấp triệu tập đại hội dự kiến, nhân sự đề cử, ứng cử và nhân sự do Hội Sinh viên cấp dưới giới thiệu*), lập hồ sơ và tiến hành xác minh đối với những trường hợp cần thiết.

(5). Trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của cấp ủy, Đoàn Thanh niên cùng cấp, Ban Chấp hành Hội Sinh viên thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự tham gia Ban Chấp hành khóa mới.

(6). Báo cáo cấp ủy, Đoàn thanh niên cùng cấp và Hội Sinh viên cấp trên trực tiếp phê duyệt Đề án nhân sự và hoàn thiện danh sách dự kiến hiệp thương bầu vào Ban Chấp hành khóa mới để Đoàn Chủ tịch Đại hội giới thiệu hoặc cung cấp khi Đại hội yêu cầu.

B. QUY TRÌNH HIỆP THƯƠNG NHÂN SỰ

1. Quy trình hiệp thương bầu Ban Chấp hành khóa mới

(1). Đoàn Chủ tịch Đại hội trình bày Đề án xây dựng Ban Chấp hành khóa mới. Đại hội thảo luận Đề án (*có thể thảo luận theo tổ hoặc theo đoàn đại biểu về yêu cầu, tiêu chuẩn, số lượng, cơ cấu Ban Chấp hành*) và biểu quyết thông qua Đề án Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới.

(2). Đoàn Chủ tịch đại hội hoặc người Chủ trì Hội nghị trình bày Báo cáo về quá trình chuẩn bị nhân sự và kết quả hiệp thương giới thiệu nhân sự để đại biểu thảo luận, xem xét.

(3). Đại biểu Đại hội, Hội nghị hiệp thương bầu chung cả danh sách.

*** Lưu ý:**

- Đối với trường hợp Hội viên muốn ứng cử vào Ban Chấp hành các cấp phải gửi đến Ban Chấp hành cấp triệu tập đại hội hồ sơ ứng cử gồm: Đơn xin ứng cử, Sơ yếu lý lịch, Nhận xét của Ban Chấp hành Hội Sinh viên nơi hội viên đang sinh hoạt; Ý kiến của cấp ủy Đảng nơi hội viên đang sinh hoạt đảng (nếu là đảng viên); Giấy chứng nhận sức khỏe của cơ quan có thẩm quyền **chậm nhất 15 ngày** trước khi tiến hành đại hội, hội nghị.

- Đối với trường hợp đề cử nhân sự, người đề cử phải gửi đến Ban Chấp hành cấp triệu tập đại hội hồ sơ đề cử: Đơn đề cử; Sơ yếu lý lịch, Nhận xét của Ban Chấp hành Hội Sinh viên cấp cơ sở của người được đề cử; Ý kiến đồng ý của người được đề cử bằng văn bản; Ý kiến của cấp ủy Đảng nơi hội viên đang sinh hoạt đảng của người được đề cử (nếu là đảng viên), Giấy chứng nhận sức khỏe của cơ quan có thẩm quyền **chậm nhất 15 ngày** trước khi diễn ra đại hội, hội nghị.

- Đại hội, Hội nghị chỉ có giá trị khi có ít nhất 2/3 số đại biểu được triệu tập tham dự.

- Việc hiệp thương bầu phải được quá nửa (1/2) số đại biểu có mặt trong Đại hội, Hội nghị tán thành thì việc hiệp thương thống nhất bầu nhân sự vào ban chấp hành mới có giá trị.

- Trường hợp tổ chức Hội nào không thể hiệp thương thống nhất bầu đại diện của mình tham gia Ban Chấp hành Hội cấp trên hoặc cử đại diện không đúng tiêu chuẩn đã quy định thì vị trí đại diện của tổ chức đó có thể được bảo lưu cho tới khi nào có đại diện tham gia hoặc hiệp thương thống nhất bầu đại diện của đơn vị khác (thẩm quyền do Đại hội quyết định).

- Trường hợp có những ý kiến trái ngược nhau trong Đại hội hoặc Hội nghị, những người đã được hiệp thương giới thiệu vẫn đủ tiêu chuẩn và Ban Chấp hành Hội cấp dưới vẫn bảo lưu việc giới thiệu, sau khi thảo luận trong đại hội (hội nghị) không nhất trí được thì tiến hành biểu quyết riêng trường hợp nhân sự đó.

2. Quy trình hiệp thương nhân sự tham gia Đại hội Hội Sinh viên cấp trên

- Trên cơ sở tiêu chuẩn, số lượng, cơ cấu, thành phần đại biểu được Ban Chấp hành Hội Sinh viên cấp trên phân bổ, Ban Chấp hành xây dựng Đề án Đoàn đại biểu đi dự Đại hội Hội Sinh viên cấp trên (có dự kiến nhân sự cụ thể) trình Đại hội xem xét, quyết định. Đại biểu được hiệp thương bầu đi dự Đại hội Hội Sinh viên cấp trên phải là đại biểu chính thức của Đại hội Hội Sinh viên cấp dưới; là những cán bộ, hội viên, sinh viên ưu tú, có uy tín với hội viên, sinh viên, có khả năng đóng góp ý kiến vào những quyết định của Đại hội.

- Hiệp thương bầu đại biểu dự Đại hội Hội Sinh viên cấp trên phải hiệp thương bầu đại biểu dự khuyết. Việc bầu đại biểu dự Đại hội Hội Sinh viên cấp trên theo nguyên tắc: hiệp thương bầu đại biểu chính thức trước, hiệp thương bầu đại biểu dự khuyết sau.

- Quy trình hiệp thương nhân sự:

(1). Đoàn Chủ tịch Đại hội trình bày Đề án xây dựng Đoàn đại biểu dự Đại hội Hội Sinh viên cấp trên. Đại hội thảo luận Đề án *(có thể thảo luận theo tổ hoặc theo đoàn đại biểu về yêu cầu, tiêu chuẩn, số lượng, cơ cấu Ban Chấp hành)* và biểu quyết thông qua Đề án Đoàn đại biểu dự Đại hội Hội Sinh viên cấp trên.

(2). Đoàn Chủ tịch đại hội hoặc người Chủ trì Hội nghị trình bày Báo cáo về quá trình chuẩn bị nhân sự và kết quả hiệp thương giới thiệu nhân sự để đại biểu thảo luận, xem xét.

(3). Đại biểu Đại hội, Hội nghị hiệp thương bầu chung cả danh sách.

(Đối với các trường không có tổ chức Hội Sinh viên, đại biểu sinh viên được hiệp thương bầu trên cơ sở thống nhất của Đảng uỷ, Ban Giám hiệu và Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên cùng cấp).

X. HỘI NGHỊ BAN CHẤP HÀNH LẦN THỨ NHẤT

1. Đồng chí Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội Sinh viên khoá cũ có trách nhiệm triệu tập Hội nghị lần thứ nhất của Ban Chấp hành khoá mới và chủ trì đề bầu Chủ tọa hội nghị. Trong trường hợp cần thiết, Hội Sinh viên cấp trên và cấp ủy cùng cấp thống nhất chỉ định một đồng chí Ủy viên Ban chấp hành khóa mới làm triệu tập viên để bầu Chủ tọa hội nghị. Hội nghị Ban Chấp hành tiến hành hiệp thương bầu Ban Thư ký, Chủ tịch, Phó chủ tịch, Trưởng ban Kiểm tra.

2. Ban Chấp hành có quyền quyết định số lượng Ủy viên Ban Thư ký, Phó Chủ tịch. Số lượng Ủy viên Ban Thư ký không quá một phần ba (1/3) số lượng Ủy viên Ban Chấp hành.

3. Nội dung chương trình Hội nghị lần thứ nhất

- Bầu chủ tọa Hội nghị.
- Phát biểu ý kiến của cấp ủy, Hội Sinh viên cấp trên (nếu có).
- Hiệp thương bầu Ban Thư ký Hội Sinh viên (đối với cấp tỉnh, cấp trường).
- Hiệp thương bầu Phó Chủ tịch Hội Sinh viên (Liên chi Hội phó, Chi hội phó đối với cấp Liên chi Hội và Chi hội).
- Hiệp thương bầu Chủ tịch Hội Sinh viên (Liên chi hội trưởng, Chi hội trưởng đối với cấp Liên chi Hội và Chi hội).
- Hiệp thương bầu Trưởng ban Kiểm tra Hội Sinh viên (không thực hiện đối với cấp Liên chi Hội và Chi hội).
- Kết thúc.

*** Lưu ý:** Trường hợp nhân sự được dự kiến giới thiệu để bầu chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Trưởng ban Kiểm tra không đúng với dự kiến nhân sự đã được cấp ủy cùng cấp và Hội Sinh viên cấp trên trực tiếp thông qua thì Chủ trì Hội nghị kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy và Hội Sinh viên cấp trên trực tiếp; sau khi có ý kiến chỉ đạo về phương án giới thiệu nhân sự mới sẽ tiếp tục Hội nghị.

XI. HỒ SƠ SAU ĐẠI HỘI VÀ CHUẨN Y NHÂN SỰ

1. Sau Đại hội, Ban Chấp hành khoá mới báo cáo Ban Thư ký Hội Sinh viên cấp trên trực tiếp Hồ sơ sau Đại hội gồm các văn bản:

- Nghị quyết Đại hội.
- Biên bản Đại hội, Hội nghị lần thứ nhất.
- Danh sách trích ngang Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra Hội Sinh viên được Đại hội hiệp thương thông nhất bầu ra.
- Báo cáo chính trị tại Đại hội đã tiếp thu, chỉnh sửa.
- Công văn đề nghị công nhận Ban Chấp hành và các chức danh chủ chốt của Hội Sinh viên cấp tổ chức Đại hội.
- Các Đề án nhân sự được Đại hội thông qua.

2. **Chậm nhất 15 ngày** sau ngày tổ chức đại hội, Hội Sinh viên cấp dưới phải gửi hồ sơ sau Đại hội.

3. **Chậm nhất sau 15 ngày** khi nhận được đề nghị của Hội Sinh viên cấp dưới, Hội Sinh viên cấp trên trực tiếp xét, quyết định công nhận Ban Chấp hành, Ban Thư ký, Ban kiểm tra và các chức danh đã được hiệp thương bầu của Hội Sinh viên cấp dưới theo quy định của Điều lệ Hội.

4. Chủ tịch, Phó Chủ tịch được điều hành các công việc và ký các văn bản theo thẩm quyền ngay sau khi được Đại hội hiệp thương bầu. Riêng kiện toàn bổ sung tại Hội nghị thì chỉ khi có quyết định chuẩn y của Ban Chấp hành Hội Sinh viên cấp trên đồng chí Chủ tịch, Phó Chủ tịch mới được ký các văn bản theo thẩm quyền.

XII. DUYỆT CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI HỘI SINH VIÊN CÁC CẤP

1. Thẩm quyền duyệt kế hoạch đại hội Hội Sinh viên các cấp

Ban thư ký Hội Sinh viên cấp trên trực tiếp có trách nhiệm và thẩm quyền duyệt kế hoạch đại hội Hội Sinh viên các đơn vị trực thuộc.

2. Thành phần duyệt đại hội

2.1. Duyệt đại hội cấp tỉnh

- Đại diện Thường trực Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam, Văn phòng Trung ương Hội;
- Đại diện Ban Thường vụ tỉnh/thành ủy;
- Đại diện Sở Nội vụ;
- Đại diện Ban Thường vụ tỉnh/thành Đoàn;
- Ban Thư ký Hội Sinh viên tỉnh, thành phố và các tiểu ban chuyên môn được phân công chủ trì các công việc chuẩn bị tổ chức Đại hội.

2.2. Duyệt đại hội Hội sinh viên Việt Nam ở nước ngoài

- Đại diện Thường trực Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam, Văn phòng Trung ương Hội;
- Đại diện Đảng ủy, Đại Sứ quán Việt Nam ở nước ngoài;

- Đại diện Ban Thư ký Hội Sinh viên Việt Nam ngoài nước.

(Văn phòng Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam căn cứ tình hình thực tế tham mưu phương án duyệt đại hội phù hợp)..

2.3. Duyệt đại hội cấp trường trực thuộc Trung ương Hội

- Đại diện Ban Thư ký Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam, Văn phòng Trung ương Hội;

- Đại diện Đảng ủy, Ban Giám hiệu;
- Đại diện Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên trường;
- Ban Chấp hành Hội Sinh viên trường và các tiểu ban chuyên môn được phân công chủ trì các công việc chuẩn bị tổ chức Đại hội.

2.4. Duyệt đại hội cấp trường trực thuộc tỉnh, thành phố

- Đại diện Thường trực Hội Sinh viên Việt Nam tỉnh/thành phố, Văn phòng Hội Sinh viên tỉnh/thành phố;

- Đại diện Đảng ủy, Ban Giám hiệu;
- Đại diện Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên trường;
- Ban Chấp hành Hội Sinh viên trường và các tiểu ban chuyên môn được phân công chủ trì các công việc chuẩn bị tổ chức Đại hội.

2.5. Duyệt đại hội cấp trường trực thuộc đại học khu vực, đại học vùng, Đại học

- Đại diện Thường trực Hội Sinh viên Đại học;
- Đại diện Đảng ủy, Ban Giám hiệu;
- Đại diện Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên trường;
- Ban Chấp hành Hội Sinh viên trường và các tiểu ban chuyên môn được phân công chủ trì các công việc chuẩn bị tổ chức Đại hội.

2.6. Duyệt đại hội Liên Chi hội, Chi hội

2.6.1. Duyệt đại hội Liên chi hội và Chi hội trực thuộc Hội sinh viên trường

- Đại diện Thường trực Hội Sinh viên trường và các bộ phận giúp việc.
- Đại diện Chi ủy, ban lãnh đạo cùng cấp (nếu có);
- Đại diện tổ chức Đoàn cùng cấp;
- Ban Chấp hành Liên chi hội, Chi hội .

2.6.2. Duyệt đại hội Chi hội trực thuộc Liên chi hội

- Liên chi hội trưởng hoặc Liên chi hội phó và các ủy viên ban chấp hành liên chi hội được phân công.

- Bí thư hoặc Phó Bí thư Chi đoàn.
- Tập thể Ban Chấp hành Chi hội.

3. Thời gian gửi hồ sơ và thời gian duyệt đại hội

- Thời gian gửi hồ sơ duyệt đại hội Hội Sinh viên lên Hội Sinh viên cấp trên: chậm nhất 10 ngày trước ngày duyệt đại hội.

- Thời gian duyệt đại hội:

+ Đại hội Liên chi hội, Chi hội: 15 ngày trước khi tổ chức Đại hội.

+ Đại hội cấp trường: 15 ngày trước khi tổ chức Đại hội

+ Đại hội cấp tỉnh: 20 ngày trước khi tổ chức Đại hội

4. Hồ sơ duyệt kế hoạch đại hội Hội Sinh viên các cấp

- Đề án hoặc Kế hoạch tổ chức đại hội.

- Dự thảo Chương trình đại hội.

- Dự thảo Báo cáo tổng kết công tác Hội và phong trào sinh viên nhiệm kỳ qua và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong nhiệm kỳ mới.

- Báo cáo kiểm điểm hoạt động của ban chấp hành khóa cũ.

- Đề án nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thư ký, Ban Kiểm tra, các chức danh chủ chốt Hội Sinh viên và đoàn đại biểu đi dự đại hội Hội Sinh viên cấp trên; Báo cáo kết quả hiệp thương nhân sự đến thời điểm duyệt đại hội kèm theo danh sách trích ngang lý lịch nhân sự dự kiến.

Hồ sơ duyệt kế hoạch Đại hội phải xin ý kiến của cấp ủy Đảng, Đoàn Thanh niên cùng cấp trước khi báo cáo lên Hội Sinh viên cấp trên.

Lưu ý: Căn cứ hình thức tế, Hội Sinh viên cấp trên trực tiếp quyết định duyệt Đại hội theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến và địa điểm duyệt Đại hội.

XIII. VỀ VIỆC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Các cấp bộ Hội Sinh viên chủ động nắm tình hình nội bộ; rà soát, giải quyết dứt điểm đơn thư, vụ việc tồn đọng; kịp thời tham mưu cho cấp bộ Hội giải quyết các vụ việc có dấu hiệu vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của Đoàn, Hội; kết luận rõ những vụ việc cấp bộ Hội, cán bộ, hội viên có hay không vi phạm kỷ luật trước khi tiến hành đại hội, nhất là đối với cán bộ Hội thuộc diện nhân sự giới thiệu tham gia Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra và các chức danh chủ chốt Hội Sinh viên các cấp. Trong trường hợp phát hiện cấp bộ Hội cấp dưới có biểu hiện mất đoàn kết nội bộ, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, bè phái, cục bộ phải báo cáo cho Ban Thư ký Hội Sinh viên cùng cấp có biện pháp chấn chỉnh.

2. Các cấp bộ Hội Sinh viên tổ chức tập huấn cán bộ kiểm tra các cấp để nắm chắc các quy định về thẩm quyền, nguyên tắc giải quyết tố cáo, khiếu nại và thi hành kỷ luật của Hội. Lưu ý một số điểm cụ thể sau:

- Đối với đơn, thư khiếu nại, tố cáo có liên quan đến đại biểu Đại hội hoặc hội nghị đại biểu của Hội, thì chỉ nhận và xem xét, giải quyết đơn thư đó nếu được gửi đến trước ngày khai mạc Đại hội, Hội nghị đại biểu ít nhất 15 ngày làm việc. Tuy nhiên, với đơn thư khiếu nại, tố cáo gửi đến trước Đại hội, Hội nghị dưới 15 ngày làm việc thì Ban Kiểm tra vẫn phải tổng hợp đầy đủ, báo cáo Ban Chấp hành

Hội Sinh viên cùng cấp, Ban Kiểm tra cấp trên và chuyển hồ sơ cho Ban Chấp hành, Ban Thư ký và Ban Kiểm tra khóa mới xem xét, giải quyết.

- Việc xem xét, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo có liên quan đến đại biểu đại hội hoặc hội nghị đại biểu của Hội phải kết thúc trước ngày khai mạc đại hội, hội nghị đại biểu ít nhất 10 ngày làm việc. Trường hợp tố cáo, khiếu nại đã nhận nhưng chưa xem xét, giải quyết được hoặc đang giải quyết nhưng không thể kết thúc trước thời hạn trên thì kịp thời báo cáo cấp ủy, Ban Thư ký Hội Sinh viên cùng cấp và Ban Kiểm tra Hội Sinh viên cấp trên trực tiếp xem xét quyết định.

- Trường hợp đơn tố cáo, khiếu nại có nội dung, tính chất phức tạp, có liên quan đến nhiều cấp thì báo cáo cấp ủy, Ban Kiểm tra, Ban Thư ký Hội Sinh viên cấp cấp trên trực tiếp xem xét, hướng dẫn giải quyết.

XIV. CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG

- Thực hiện theo Quy chế thi đua khen thưởng nhiệm kỳ 2018 - 2023 ban hành kèm theo Quyết định số 21 -QĐ/TWHSV ngày 12/6/2019 của Ban Thư ký Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam.

- Đối với trường hợp đề nghị tặng Bằng khen, Giấy khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác Hội và phong trào sinh viên nhiệm kỳ cần đạt bằng khen xuất sắc trong tất cả các năm học trong nhiệm kỳ đó.

XV. ỨNG DỤNG ĐẠI HỘI HỘI SINH VIÊN CÁC CẤP

Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Sinh viên Việt Nam lần thứ X; Đại hội, Hội nghị đại biểu Hội Sinh viên cấp tỉnh, cấp trường (*tính từ ngày 01/4/2023*) thống nhất sử dụng chung “**Ứng dụng Đại hội Hội Sinh viên các cấp**” để triển khai các nội dung của Đại hội. Ban Thư ký Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam sẽ ban hành Hướng dẫn chi tiết và tổ chức tập huấn cho cơ sở trước thời gian tổ chức các Đại hội, Hội nghị.

Ban Thư ký Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam yêu cầu Hội Sinh viên các cấp căn cứ Hướng dẫn này để tổ chức, chỉ đạo thực hiện tốt Kế hoạch số 50 KH/TWHSV của Ban Chấp hành Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam về việc tổ chức đại hội Hội Sinh viên các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Sinh viên Việt Nam lần thứ XI, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Hàng tháng Hội Sinh viên các tỉnh, thành phố, Hội Sinh viên đại học Huế, các học viện, trường trực thuộc Trung ương, Hội Sinh viên Việt Nam ở nước ngoài tổng hợp, báo cáo Ban Thư ký Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam công tác chuẩn bị, tiến hành đại hội, hội nghị đại biểu Hội Sinh viên của cấp mình và các đơn vị trực thuộc (qua Văn phòng TW Hội Sinh viên Việt Nam, số 64, Bà Triệu, Hoàn Kiếm, Hà Nội; email: vanphonghsvvn@gmail.com).

Giao Văn phòng Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, kiểm tra và hướng dẫn cụ thể việc chuẩn bị, tiến

hành đại hội Hội Sinh viên các cấp; tổng hợp, báo cáo Ban Thư ký Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam.

Nơi nhận:

- Đ/c Bùi Thị Minh Hoài, Bí thư TW Đảng, Trưởng Ban Dân vận TW (để b/c);
- Ban DV, TC, TG và VP TW (để b/c);
- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để b/c);
- Bộ Ngoại giao (để p/h);
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (để p/h);
- Ban Bí thư TW Đoàn (để b/c);
- Các đ/c UVBCH TW Hội (để b/c);
- BTV các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc (để p/h);
- Hội Sinh viên các tỉnh, thành phố, ĐH Huế, các trường trực thuộc TW, Hội SVVN ở nước ngoài;
- Lưu VP.

**TM. BAN CHẤP HÀNH
TRUNG ƯƠNG HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Hồ Hồng Nguyên